

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 644/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 15 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1025/QĐ-LĐTBXH ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 602/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ của lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-BLĐTBXH ngày 14/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-BLĐTBXH ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-BLĐTBXH ngày 08/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 2116/QĐ-BLĐTBXH và Quyết định số 2117/QĐ-BLĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1230/TTr-LĐTB&XH ngày 24/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (*Có Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản điện tử:

- TT.Tỉnh uỷ, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + CVP, các PVP UBND tỉnh;
- + KG-VX; Trung tâm thông tin.

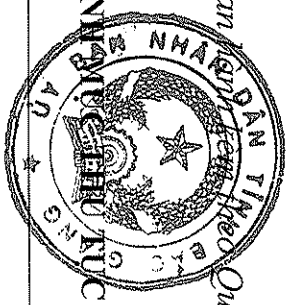
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Thanh Sơn

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban Quản lý Khu Kinh tế Lào Quyết định số 649 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)



I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
I							
Lĩnh vực Việc làm – An toàn lao động							
1	1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	15 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 602/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
2	2	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	03 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 602/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động TB&XH
3	3	Cấp giấy phép lao động cho	07 ngày	Trung tâm Hành chính công	600.000	- Nghị định số 11/2016/NĐ-	Các bộ phận còn lại

		người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	làm việc	tỉnh Bắc Giang	đồng/01 Giấy phép	CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH; - Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Bắc Giang.	của Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 602/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
4	4	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	03 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	450.000 đồng/01 giấy phép	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH; - Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 602/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
5	5	Thu hồi giấy phép lao động	5 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 602/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
6	6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều	30 ngày	Trung tâm Hành chính công	1.200.000	- Luật An toàn, vệ sinh lao	Các bộ phận còn lại

			kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).	làm việc	tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	đồng/01 giấy chứng nhận	đồng năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 376/QĐ-BLĐTBXH ngày 14/3/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
7	7	30 ngày làm việc	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	1.200.000 đồng/01 giấy chứng nhận	- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 376/QĐ-BLĐTBXH ngày 14/3/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH	
8	8	30 ngày làm việc	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	500.000 đồng/01 giấy chứng nhận	- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 376/QĐ-BLĐTBXH ngày 14/3/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH	
9	9	30 ngày làm việc	Thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc	Không	- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số	

			Giang -Điện thoại: (0204) 3.854.240		phủ. -Thông tư số 19/2017/TT- BLDTB&XH ngày 03/7/2017 của Bộ trưởng Bộ LD-TB&XH	2116/QĐ-BLDTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LD - TB&XH.
II						
Lĩnh vực Bảo trợ xã hội						
13	1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	35 ngày làm việc Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.666.201	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLDTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LD - TB&XH
14	2	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	40 ngày làm việc Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.666.201	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLDTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LD-TB&XH
15	3	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	05 ngày làm việc Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLDTBXH

				- Điện thoại: (0204) 3.529.282				ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
16	4	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	05 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.		Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
17	5	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.		Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
18	6	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.		Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
19	7	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép	15 ngày	Trung tâm Hành chính công	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-		Các bộ phận còn lại

		hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp.	làm việc	tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLDTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	
20	8	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	32 ngày làm việc	1. Trung tâm Công tác Xã hội tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Đường Giáp Hải, phường Đình Kế, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: 0204.3559.486 hoặc 0204. 3522.118 2. Trung tâm Chăm sóc phục hồi chức năng cho người tâm thần: Địa chỉ, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLDTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
21	9	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	Tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở	1. Trung tâm Công tác Xã hội tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Đường Giáp Hải, phường Đình Kế, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: 0204.3559.486 hoặc 0204. 3522.118 2. Trung tâm Chăm sóc phục hồi chức năng cho người	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại quyết định số 1593/QĐ-BLDTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.

				tâm thân: Địa chỉ, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.			
22	10	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	Theo thỏa thuận	1. Trung tâm Công tác Xã hội tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Đường Giáp Hải, phường Dĩnh Kế, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại : 0204.3559.486 hoặc 0204. 3522.118 2. Trung tâm Chăm sóc phục hồi chức năng cho người tâm thần: Địa chỉ, Xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH
23	11	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	07 ngày làm việc	1. Trung tâm Công tác Xã hội tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Đường Giáp Hải, phường Dĩnh Kế, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại : 0204.3559.486 hoặc 0204. 3522.118 2. Trung tâm Chăm sóc phục hồi chức năng cho người tâm thần. Địa chỉ: Xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH;
III		Lĩnh vực Người có công					

24	1	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	22 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	-Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2013; - Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1025/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
IV Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp							
25	1	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	15 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	-Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 645/QĐ-BLĐTBXH ngày 8/5/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
26	2	Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	15 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	-Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 645/QĐ-BLĐTBXH ngày 08/5/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
27	3	Cách chức chủ tịch, các thành	15 ngày	Trung tâm Hành chính công	Không	-Luật Giáo dục nghề nghiệp;	Các bộ phận còn lại

		viên hội đồng tương trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	làm việc	tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282		-Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 645/QĐ-BLĐTBXH ngày 08/5/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
28	4	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	20 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	-Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 645/QĐ-BLĐTBXH ngày 08/5/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
29		Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp	40 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	-Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-BLĐTBXH ngày 5/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.
30		Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	55 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	-Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-BLĐTBXH ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-

									TB&XH.
31		Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại các tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp)	50 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-BLDTBXH ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.		
32		Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (trong cùng một tỉnh, thành phố với trụ sở chính của trường trung cấp).	55 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại: (0204) 3.529.282	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-BLDTBXH ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.		
33		Sắp nhập, chia, tách trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	30 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang -Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. -Điện thoại liên hệ: (0204) 3.529.282	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-BLDTBXH ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.		

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ

Tt	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
----	-------------	------------------------	---	----------	-------------------	---------

			hành chính			
1		Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH.	Việc làm – an toàn lao động	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.
2	T-BGI-253752-TT	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH.	Việc làm – an toàn lao động	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.
3	T-BGI-253788-TT	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH.	Việc làm – an toàn lao động	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.
4		Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH.	Việc làm – an toàn lao động	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.

PHỤ LỤC II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT

CỦA UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)



A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
I							
Lĩnh vực Bảo trợ xã hội							
1	1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	35 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
2	2	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	45 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
3	3	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của

		cấp huyện					Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
		Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
4	4	giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.					
5	5	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH
6	6	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – TB&XH
7	7	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH

8	8	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	07 ngày làm việc	Các cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
9	9	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	07 ngày làm việc	Các cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
10	10	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Theo thỏa thuận	Các cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
11	11	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	07 ngày làm việc	Các cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH
II							
Lĩnh vực Việc làm, An toàn – Vệ sinh Lao động							
12	1	Hỗ trợ huấn luyện trực tiếp cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng Lao động.	14 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	- Luật An toàn, vệ sinh lao động; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; - Thông tư số 19/2017/TT-	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2116/QĐ-BLĐTBXH

					BLĐT&XH ngày 03/7/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH.	ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH
--	--	--	--	--	---	---

II. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi đối với cơ sở thuộc cấp huyện quản lý.	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Bảo trợ xã hội	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
2	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi đối với cơ sở thuộc cấp huyện quản lý.	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Bảo trợ xã hội	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
3	Tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Bảo trợ xã hội	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
4	Tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội đối với đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Bảo trợ xã hội	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội					
1	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.	10 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ.	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/ 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ – TB&XH.